

TUẦN 4
TIẾT 85

BỐ CỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP LUẬN
TRONG BÀI VĂN NGHỊ LUẬN

I. Môi quan hệ giữa bố cục và lập luận

1. Ví dụ/sgk/30

Văn bản: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta

+ Bố cục: 3 phần

Mở bài (Đ1): -> Giới thiệu về lòng yêu nước

Thân bài (Đ2,3): -> Chứng minh lòng yêu nước qua các thời kì lịch sử

Kết bài: (Đ 4)-> bốn phần phải phát huy lòng yêu nước.

- Bố cục văn bản thể hiện cách lập luận của văn bản

+ Hàng ngang 1: Quan hệ nhân quả.

+ Hàng ngang 2: Quan hệ nhân quả.

+ Hàng ngang 3: Tổng-phân-hợp.

+ Hàng ngang 4: Suy luận tương đồng.

+ Hàng dọc 1: Suy luận tương đồng theo thời gian.

+ Hàng dọc 2: suy luận tương đồng theo thời gian.

+Hàng dọc 3: Quan hệ nhân quả, so sánh.

* Phương pháp lập luận như chất keo gắn bố cục với lập luận của bài văn nghị luận.

-3 đoạn đầu đều tập trung nói lên tinh thần yêu nước , đoạn cuối nói lên bốn phần của chúng ta trong hiện tại, khơi dậy tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

2. GHI NHỚ/SGK/ 31

II. LUYỆN TẬP

Bài tập :

a. **Tư tưởng:** Muốn thành tài thì trong học tập phải chú ý đến học cơ bản.

Luận điểm:

- Luận điểm: Học cơ bản mới có thể trở thành tài lớn. -> Luận điểm chính.

- Những câu mang luận điểm (luận điểm phụ):

+ Ở đời có nhiều người đi học, nhưng ít ai biết học thành tài.

+ Nếu không cố công luyện tập thì không vẽ đúng được đâu.

+ Chỉ có thầy giỏi mới đào tạo được trò giỏi.

b. Bố cục:

- Mở bài: Đoạn đầu

- Thân bài: Đoạn giữa

- Kết bài: Đoạn cuối

*Phương pháp lập luận: đối lập, nhân - quả.

c. Cách lập luận được sử dụng trong bài là: Câu chuyện vẽ trướng của Đờ vanh xi, tập trung vào vào câu: Người xưa nói, chỉ có thầy giỏi mới đào tạo được trò giỏi, quả không sai.

Để lập luận chứng minh cho luận điểm nêu ở nhan đề và phần mở bài, tác giả kể ra một câu chuyện, từ đó mà rút ra kết luận.